

TƯ TƯỞNG CỦA V.I.LÊNIN VỀ TÔN GIÁO TRONG TÁC PHẨM “CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TÔN GIÁO” VÀ GIÁ TRỊ ĐỐI VỚI VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐẶNG VĂN KHƯƠNG (*)
ĐẶNG VĂN DŨNG (**)

Tóm tắt: Tư tưởng của V.I.Lênin về tôn giáo là những quan điểm cơ bản về tôn giáo và thái độ của giai cấp vô sản đối với tôn giáo, lập trường, phương pháp giải quyết vấn đề tôn giáo được thể hiện chủ yếu trong tác phẩm “Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo”. Tư tưởng đó có giá trị sâu sắc về mặt lý luận và ý nghĩa to lớn trong chỉ đạo thực tiễn cách mạng nước Nga lúc bấy giờ, đồng thời có giá trị to lớn đối với các Đảng Cộng sản trong việc hoạch định đường lối, chủ trương khi giải quyết vấn đề tôn giáo hiện nay.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo; tôn giáo; tư tưởng V.I.Lênin về tôn giáo.
Abstract: V.I.Lenin's ideology on religion, including the fundamental perspectives on religion, attitude of the proletariat towards religion, and notion and method of solving the religious problem are mostly discussed in his work: “Socialism and Religion”. That ideology has profound theoretical values and great significance in guiding the practical revolution in Russia at that time, and, at the same time, has great implications for Communist Parties to formulate the policies and guidelines when solving the religious problem.
Keywords: Socialism and religion; religion; V.I.Lenin's ideology on religion.

Ngày nhận bài: 16/9/2024 Ngày biên tập: 18/10/2024 Ngày duyệt đăng: 18/11/2024

1. Tư tưởng của V.I.Lênin về tôn giáo trong tác phẩm “Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo”

Tác phẩm “Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo” của V.I.Lênin được đăng trên tờ báo “Đời sống mới”, số 28, ngày 03/12/1905, là sản phẩm của quá trình hoạt động tư duy và thực tiễn cách mạng của Người trong những điều kiện lịch sử xã hội nhất định, được thể hiện trên các khía cạnh sau:

Một là, nguồn gốc, bản chất của tôn giáo. Về nguồn gốc kinh tế - xã hội. V.I.Lênin cho rằng, đây là nguồn gốc cơ bản, “nguồn gốc thực sự”⁽¹⁾ của các tôn giáo hiện đại, chi phối các nguồn gốc khác. Bởi vì, sự áp bức bất công của con người về mặt kinh tế, tất yếu tạo ra áp bức chính trị và làm cho quần chúng bị áp bức, địa vị của những giai cấp bị bóc lột ngày càng thấp đi và đời sống tinh

thần cũng bị o ép: “Tất nhiên việc giải thích cương lĩnh của chúng ta cần phải bao gồm việc giải thích căn nguyên lịch sử và kinh tế thực sự của đám mây mù tôn giáo”⁽²⁾ và theo đó: “Sự bất lực của giai cấp bị bóc lột trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột tất nhiên để ra lòng tin vào cuộc đời tốt đẹp hơn ở thế giới bên kia, cũng giống y như sự bất lực của người đã man trong cuộc đấu tranh chống thiên nhiên để ra lòng tin vào thần thánh, ma quỷ, vào những phép màu”⁽³⁾.

Về nguồn gốc nhận thức. Theo V.I.Lênin, sự thiếu hiểu biết của con người tự nó chưa phải là nguồn gốc sinh ra tôn giáo, mà chỉ khi nào trên cơ sở sự thiếu hiểu biết nên con người không nhận thức đúng, không tìm ra được phương hướng, biện pháp khắc phục sự thiếu hiểu biết đó, dẫn đến đồng nhất “cái chưa biết” thành cái “không thể biết”, sự nhận thức về chính bản chất mình và về thế giới tự nhiên đã tạo ra khoảng trống cho biểu

(*) TS; Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
(**) ThS; Học viện Dân tộc, Ủy ban Dân tộc

tượng tôn giáo có thể nảy sinh và xuất hiện tạo nên “đám mây mù tôn giáo”.

Về bản chất của tôn giáo. V.I.Lênin đánh giá cao luận điểm nổi tiếng của C.Mác và đã nhắc lại luận điểm đó trong tác phẩm: “Tôn giáo là thuốc phiện của Nhân dân” và nhấn mạnh thêm: “Tôn giáo là thứ rượu tinh thần, làm cho những người nô lệ của tư bản mất phẩm cách con người và quên mất hết những điều họ đòi hỏi để được sống một cuộc đời đôi chút xứng đáng với con người”⁽⁴⁾. Luận điểm này chỉ ra bản chất của tôn giáo trong cách đặt vấn đề của tôn giáo thì thế giới tự nhiên, xã hội và con người đều do thần linh, thượng đế, chúa trời sinh ra.

Hai là, chức năng của tôn giáo.

V.I.Lênin tập trung hướng tới việc luận giải chức năng đền bù hư ảo của tôn giáo. Trong tác phẩm này, V.I.Lênin tiếp tục khẳng định tư tưởng của C.Mác về chức năng biện hộ thần thánh hóa, hợp thức hóa “chuẩn y về mặt đạo đức” bệnh vực của tôn giáo đối với sự bóc lột tàn bạo của giai cấp thống trị. V.I.Lênin viết: “Còn đối với những kẻ sống bằng lao động của người khác, tôn giáo dạy họ hãy làm điều thiện ở thế gian, biện hộ một cách rất rẻ tiền cho toàn bộ cuộc đời bóc lột của chúng và bán rẻ cho chúng những tấm thẻ để lên thiên đường của những người hạnh phúc...”⁽⁵⁾. Không chỉ biện hộ cho giai cấp thống trị, tôn giáo còn “là một trong những hình thức áp bức về tinh thần, luôn luôn và bất cứ ở đâu cũng đè nặng lên quần chúng nhân dân khốn khổ vì phải lao động suốt đời cho người khác hưởng, vì phải chịu cảnh bần cùng và cô độc”⁽⁶⁾.

Ba là, về mối quan hệ giữa tôn giáo và chính trị.

Kế thừa và vận dụng tư tưởng của C.Mác, Ph.Ăngghen về mối quan hệ giữa tôn giáo và chính trị, V.I.Lênin đã đưa ra những luận điểm khoa học và phân tích sâu sắc cụ thể, thực chất mối quan hệ hiện thời giữa Giáo hội



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính gặp gỡ các chức sắc và đại diện các tổ chức tôn giáo ngày 30/8/2022 và khẳng định: “Đảng, Nhà nước luôn nhất quán thực hiện chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người dân”. Nguồn ảnh: TTXVN

Chính thống giáo ở Nga với Chính phủ Nga hoàng để minh chứng cho mối quan hệ này. Đó là mối quan hệ gắn bó khăng khít, tương tác lẫn nhau, làm điều kiện tiền đề để cùng tồn tại, mà trong đó chính quyền Nga hoàng chi phối Giáo hội, còn “giáo hội ở trong cảnh phụ thuộc theo kiểu nông nô vào nhà nước. Nhờ mối quan hệ bền chặt này, một mặt giúp giai cấp tư sản, địa chủ, các lực lượng phản cách mạng ở Nga củng cố, thần thánh hóa ách thống trị bóc lột của mình, có thêm công cụ thống trị nhân dân lao động, có thêm lực lượng chống phá cách mạng; mặt khác làm cho nhân dân lao động vừa dễ bị mê hoặc, lừa gạt nhiều hơn vừa phải gánh chịu thêm hình thức áp bức tinh thần “trong cảnh phụ thuộc kiểu nông nô vào quốc giáo”⁽⁷⁾.

Bốn là, thái độ của đảng công nhân đối với tôn giáo và sự khác nhau căn bản giữa những người cộng sản với giai cấp tư sản về thái độ đối với tôn giáo và con đường đấu tranh khắc phục tôn giáo.

V.I.Lênin cho rằng: “Tôn giáo phải được tuyên bố là một việc tư nhân, đó là câu nói mà người ta thường dùng để chỉ thái độ của những người xã hội chủ nghĩa đối với tôn giáo”⁽⁸⁾. Để tránh mọi sự hiểu lầm và chống lại những người cơ hội lợi dụng để xuyên tạc vấn đề đó,

V.I.Lênin chỉ rõ: “Chúng ta đòi hỏi rằng, đối với nhà nước mà nói, tôn giáo phải là một việc tư nhân, nhưng đối với đảng của chính chúng ta, thì bất luận thế nào, chúng ta không thể coi tôn giáo là một việc tư nhân được”⁽⁹⁾.

Nhà nước coi tôn giáo là việc tư nhân nghĩa là trong quan hệ giữa nhà nước và tôn giáo thì nhà nước và giáo hội hoàn toàn tách khỏi nhau, đó là điều mà cả nhà nước và giáo hội phải thực hiện: “Nhà nước không được dính đến tôn giáo, các đoàn thể tôn giáo không được dính đến chính quyền nhà nước” và các đoàn thể này được “hoàn toàn độc lập và tự do với chính quyền”⁽¹⁰⁾. Theo đó, V.I.Lênin yêu cầu: “Giáo hội hoàn toàn tách khỏi nhà nước, nhà trường hoàn toàn tách khỏi giáo hội”⁽¹¹⁾ và khẳng định tính tất yếu nhà nước phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người, không phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng: “bất kỳ ai cũng được hoàn toàn tự do theo tôn giáo mình thích, hoặc không thừa nhận một tôn giáo nào”.

Việc xác định mục đích, nội dung, phương pháp giải quyết vấn đề tôn giáo. Về mục đích giải quyết triệt để vấn đề tôn giáo trong tiến trình cách mạng không chỉ dừng lại ở việc xóa bỏ tôn giáo trong đời sống tinh thần của một bộ phận nhân dân mà là đấu tranh cải tạo xã hội hiện thực đang cần đến tôn giáo và đã sinh ra tôn giáo, tiến tới xây dựng thành công chủ nghĩa cộng sản, thiên đường thật sự trên trái đất. Vì thế, mọi nội dung, phương pháp, cách thức trong giải quyết vấn đề tôn giáo phải xuất phát và phục vụ cuộc đấu tranh giai cấp, phải được xem xét rất cụ thể.

Về nội dung, phương pháp tiến hành giải quyết hiệu quả vấn đề tôn giáo, đấu tranh loại bỏ yếu tố tiêu cực của tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng vô sản để ra. Theo V.I.Lênin, để nâng cao hiệu quả trong giải quyết vấn đề đó thì cần phải: “Đối với đảng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, tôn giáo không phải là một việc tư nhân. Đảng ta là một tổ chức gồm những chiến sĩ tiên phong và giác ngộ đấu tranh giải phóng giai cấp công nhân. Một tổ chức như thế không thể và không được thờ ơ trước tình trạng thiếu giác ngộ, dốt nát hoặc mê muội mà biểu hiện là những tín

ngưỡng tôn giáo”⁽¹²⁾. Do vậy, để thực hiện tốt nội dung đó thì cùng với sự cần thiết phải: “Đưa khoa học vào cuộc đấu tranh chống các đám mây mù tôn giáo”⁽¹³⁾, còn phải giải quyết vấn đề đặt ra là làm bằng cách nào, phương pháp nào để thực hiện tốt nội dung đó? Và câu trả lời được V.I.Lênin đưa ra là phải tuyên truyền thế giới quan duy vật biện chứng: “Công tác tuyên truyền của chúng ta tất nhiên cũng phải bao gồm công tác tuyên truyền chủ nghĩa vô thần; công tác xuất bản những sách báo khoa học thích hợp với công tác tuyên truyền đó”⁽¹⁴⁾, “bao giờ cũng tuyên truyền thế giới quan khoa học”⁽¹⁵⁾, đồng thời “dịch và truyền bá rộng rãi những trước tác của các nhà khai sáng và các nhà văn vô thần Pháp hồi thế kỷ XVIII”⁽¹⁶⁾.

V.I.Lênin còn đòi hỏi phải thấy được ý nghĩa quyết định của hình thức giáo dục quần chúng nhân dân thông qua thực tiễn, bằng thực tiễn đấu tranh cách mạng, “được giáo dục bởi quá trình đấu tranh của chính mình chống những thế lực đen tối của chủ nghĩa tư bản”⁽¹⁷⁾. Do đó, V.I.Lênin đòi hỏi những người cộng sản phải thật sự “bình tĩnh, kiên trì và nhẫn nại, không khêu lên bất cứ ý kiến bất đồng thứ yếu nào, tức là bằng việc tuyên truyền tinh thần đoàn kết vô sản và thế giới quan khoa học”⁽¹⁸⁾.

2. Kế thừa và vận dụng sáng tạo giá trị tư tưởng của V.I.Lênin về tôn giáo vào thực tiễn Việt Nam hiện nay

Để vận dụng tư tưởng V.I.Lênin về tôn giáo nhằm thực hiện có hiệu quả công tác tôn giáo góp phần xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay, cần tập trung làm tốt một số nội dung sau:

Một là, làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho toàn xã hội về tôn giáo và công tác tôn giáo hiện nay. Thực chất công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng. Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc dựa vào dân, thực hiện tốt công tác vận động quần chúng tạo nền tảng xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc”⁽¹⁹⁾.

Do vậy, trong công tác tuyên truyền, vận động của Đảng ta hiện nay, cần thiết phải làm tốt công tác tuyên truyền để chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành hệ tư tưởng chủ đạo trong nền tảng tinh thần của xã hội. Trong đó, cần tập trung nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo; tuyên truyền đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo, công tác tôn giáo, qua đó góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức vận động đồng bào tín đồ các tôn giáo phù hợp với tình hình thực tiễn; chú trọng phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức quần chúng trong tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn giáo hướng tới mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

Hai là, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tôn giáo và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác tôn giáo. Cần tiếp tục nghiên cứu và thể chế hóa quan điểm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, nhất là Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về công tác tôn giáo trong tình hình mới. Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 ở từng cấp, ngành và từng người dân, kịp thời xây dựng mới cũng như bổ sung các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật; tiếp thu những ý kiến, kết quả giám sát và phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, của Nhân dân về những bất cập, hạn chế của công tác tôn giáo nói chung và của chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo nói riêng. Thể chế hóa việc các tôn giáo tham gia hoạt động y tế, giáo dục và từ thiện xã hội nhằm thực hiện chủ

trương phát huy nguồn lực của tôn giáo đóng góp cho sự phát triển đất nước. Tổ chức thi hành có hiệu quả pháp luật đất đai, quy định rõ quyền sử dụng đất đối với cơ sở tôn giáo phù hợp quy định pháp luật và bảo đảm không gian sinh hoạt tôn giáo cho các tôn giáo.

Ba là, thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân vùng đồng bào có đạo. Phát huy tinh thần đoàn kết đồng bào có tín ngưỡng, tôn giáo và đồng bào không có tín ngưỡng, tôn giáo, các nhân tố tích cực, nhân văn trong các tôn giáo, tín ngưỡng và “phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo”⁽²⁰⁾ cùng Nhân dân cả nước chung sức, đồng lòng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới. Tăng cường đầu tư, thực hiện có hiệu quả các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia, quan tâm đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các vùng khó khăn, vùng có đông tín đồ tôn giáo, vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

Bốn là, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo. Tập trung xây dựng, thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bảo đảm chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác tôn giáo, tín ngưỡng. Đặc biệt, đối với cán bộ làm công tác tôn giáo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số phải được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, tiếng nói của dân tộc nơi công tác. Ưu tiên việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức ở cơ sở có năng lực, có trình độ chuyên môn để tham mưu cho cấp ủy và chính quyền về công tác tôn giáo ở vùng đồng bào tôn giáo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn./.

Ghi chú:

(1), (2) (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18), *V.I.Lênin, Toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG-ST, H. 2005, tr.175, tr.173, tr.169-170, tr.170, tr.170, tr.169, tr.171, tr.170, tr.170-171, tr.171, tr.172, tr.172, tr.172, tr.173, tr.74, tr.173, tr.174, tr.175.

(19), (20) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.280, tr.171.